

# CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC THỦ Y CAI LÂY

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/2022/BC-MKV

Tiền Giang, ngày 16 tháng 04 năm 2022

# BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

(Tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông ngày 16/04/2022)

Tình hình chăn nuôi năm 2021 vẫn gặp nhiều khó khăn, cộng thêm ảnh hưởng của dịch Covid 19 bùng phát mạnh, doanh nghiệp cùng đồng lòng góp sức với nhà nước trong việc áp dụng linh hoạt các biện pháp để phòng chống dịch, vừa chống dịch, vừa sản xuất kinh doanh.

Năm 2021 là một năm đầy biến động đối với mọi lĩnh vực của nền kinh tế. Nhưng, nhờ sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị Công ty và sự nỗ lực của Cán bộ nhân viên nên kết quả hoạt động kinh doanh của công ty đã đạt được kế hoạch đề ra tại Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty, tôi xin trình Đại hội thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

## PHẦN THỨ NHẤT KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

### I. Tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2021

Năm 2021, việc đối mặt với những thách thức khó khăn đòi hỏi những nỗ lực không ngừng, tập thể cán bộ nhân viên của Công ty đã phấn đấu hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận đầu năm như sau:

Tổng doanh thu bán hàng : 131.290.097.767 đồng, (đạt 101% Kế hoạch)

Lợi nhuận trước thuế : 8.756.665.491 đồng, (đạt 103% Kế hoạch)

- Thuế thu nhập doanh nghiệp : 1.228.172.572 đồng





Số liệu BCTC năm 2021 sẽ được Hội đồng Quản trị trình bày ở phần Báo cáo tài chính.

### II. Tình hình vốn và cổ phần năm 2021

- Vốn Điều lệ năm 2021 : 50.000.380.000 đồng

- Tổng số cổ phiếu : 5.000.038 cổ phiếu.

- Số lượng cổ phiếu đã phát hành : 5.000.038 cổ phiếu phổ thông.

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 5.000.000 cổ phiếu.

- Cổ phiếu quỹ của Công ty : 38 cổ phiếu.

### III. Về quan hệ với cổ đông:

Công ty đã tuân thủ về công bố thông tin theo pháp luật và các văn bản luật áp dụng cho công ty đại chúng và tổ chức niêm yết. Ngoài ra quan hệ với cổ đông một cách thường xuyên và tích cực thông qua trang web và người công bố thông tin của Công ty.

### IV. Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty

Năm 2021, Hội đồng Quản trị của Công ty đã tập trung sự lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra và thông qua ngày vào 17/04/2021, thực hiện tốt các lĩnh vực quản lý, điều hành sản xuất nhất là công tác chuẩn bị và tổ chức sản xuất, kỹ thuật công nghệ nên đã tạo ra sự ổn định đồng bộ trong sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh kênh phân phối trên hệ thống đại lý. Ngoài ra, Hội đồng quản trị đã đưa ra các biện pháp:

- Hoạch định và đề ra phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2021 quyết tâm phải hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra;
- Nhân sự: Bổ nhiệm nhân sự cho Ban Giám đốc để quản lý hiệu quả các khối chuyên môn, phát triển hệ thống kinh doanh đi theo hướng chuyên sâu, có đội ngủ quản lý bám sát các kế hoạch và trực tiếp hướng dẫn, chỉ đạo thuộc cấp thực thi nhiêm vu.
- Áp dụng các biện pháp phòng chống dịch linh hoạt để đảm bảo an toàn cho cán bộ nhân viên, đảm bảo hoạt động sản xuất được vận hành liên tục, đáp ứng hàng hóa trên thị trường



- Áp dụng chính sách trả lương, thưởng theo cơ cấu 7B và có các chương trình khen thưởng, kỷ luật minh bạch làm đòn bẩy kinh tế về tiền lương, tiền thưởng để nâng cao ý thức quản lý của người lao động;
- Kiểm soát chất lượng sản phẩm từ giai đoạn nhập kho nguyên liệu đầu vào đến khi giai đoạn lưu thông trên thị trường, sử dụng các hoạt chất chất lượng và được cấp phép lưu hành đúng ngành nghề;
- Kiểm soát và tái cấu trúc tài chính cũng như tổ chức của Công ty một cách mạnh mẽ phù hợp với tình hình hiện tại
- Hội đồng quản trị công ty tại ngày 31/12/2021 gồm 05 thành viên, trong đó:
  - + 01 Chủ tịch Hội đồng Quản trị là thành viên độc lập;
  - + 04 Ủy viên Hội đồng Quản trị gồm 04 thành viên độc lập.

Trong năm vừa qua các thành viên Hội đồng Quản trị đã thực hiện vai trò và trách nhiệm của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi của các cổ đông và của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty đảm bảo tổ chức đầy đủ các cuộc họp khi giải quyết những vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Giám đốc và những cán bộ quản lý. Quan tâm kiện toàn công tác tổ chức cán bô từ các phòng ban đến nhà máy sản xuất.

Tổng kết các quyết định cuộc họp của Hội đồng Quản trị năm 2021 cụ thể như sau.

- Các cuộc họp của HĐQT: Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021



Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Đào Mạnh Lương	Chủ tịch HĐQT	05	100%	
2	Ông Lê Thành Nam	Thành viên HĐQT	05	100%	
3	Ông Đào Mạnh Hoà	Thành viên HĐQT	05	100%	
4	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	05	100%	
5	Ông Ngô Phú Thỏa	Thành viên HĐQT	05	100%	

- Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của công ty: HĐQT luôn bám sát tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của công ty. Các vấn đề quan trọng có định hướng lớn của công ty đều được HĐQT họp thảo luận dân chủ và ra nghị quyết, Quyết định kịp thời để Giám đốc triển khai thực hiện.
- Hoạt động giám sát Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc: thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong việc điều hành hoạt động công ty qua điện thoại, email để Ban Giám đốc có những quyết định phù hợp, kịp thời.
- Hoat động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị: không có tiểu ban.

### V. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Stt	Số nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2021/NQ-HĐQT-MKV	30/01/2021	Về việc miễn nhiệm Kế toán trưởng
02	02/2021/NQ-HĐQT-MKV	30/01/2021	Về việc bổ nhiệm Kế toán trưởng
03	03/2021/NQ-HĐQT-MKV	30/01/2021	Về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc điều hành
04	04/2021/NQ-HĐQT-MKV	25/02/2021	Về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
05	06/2021/NQ-HĐQT-MKV	28/07/2021	Về việc tạm hoãn chi cổ tức
06	06/2021/NQ-HĐQT-MKV	12/10/2021	Về việc phê duyệt thế chấp Quyền sử dụng đất



### PHẦN THỨ HAI: BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021

### I. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

### Báo cáo tài chính gồm:

# 1. Bảng cân đối kế toán

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	01/01/2021 VND
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		59,905,539,646	43,048,843,558
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	3,069,292,957	3,732,130,227
Tiền	111		3,069,292,957	3,732,130,227
Đầu tư tài chính ngắn hạn		5	6,000,000,000	
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn			6,000,000,000	
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		20,903,950,833	18,395,456,903
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	17,553,689,291	17,563,689,704
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		3,188,870,000	547,853,000
Phải thu ngắn hạn khác	136	7	161,391,542	283,914,199
Hàng tồn kho	140	8	28,753,119,238	20,597,700,303
Hàng tồn kho	141		29,123,276,952	20,597,700,303
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho			(370,157,714)	
Tài sản ngắn hạn khác	150		1,179,176,618	323,556,125
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5	704,997,757	244,496,903
Thuế GTGT được khấu trừ			147,488,868	
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	12	326,689,993	79,059,222
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		48,659,999,858	56,441,514,910
Tài sản cố định	220		47,800,486,082	56,179,444,239
Tài sản cố định hữu hình	221	9	47,800,486,082	56,173,328,110
- Nguyên giá	222		101,165,897,669	101,165,897,669
- Giá trị hao mòn luỹ kế	223		(53,365,411,587)	(44,992,569,559)
Tài sản cố định vô hình	227	10	-	6,116,129
- Nguyên giá	228		260,000,000	260,000,000
- Giá trị hao mòn luỹ kế	229		(260,000,000)	(253,883,871)
Tài sản dài hạn khác	260		859,513,776	262,070,671
Chi phí trả trước dài hạn	261	5	859,513,776	262,070,671
TỔNG TÀI SẢN	270		108,565,539,504	99,490,358,468



NGUÒN VÓN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2020 VND	01/01/2021 VND
NƠ PHẢI TRẢ	300		40,849,434,167	39,302,746,050
Nợ ngắn hạn	310		39,349,434,167	34,971,271,547
Phải trả người bán ngắn hạn	311	11	5,636,759,562	9,024,256,065
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		12,079,124	9,286,387
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	12	133,261,474	470,047,385
Phải trả người lao động	314		1,235,229,752	1,068,183,159
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	13	7,823,361,838	10,430,291,191
Phải trả ngắn hạn khác	319	14	39,361,550	4,806,920
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	15	24,506,611,948	14,001,631,521
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		(37,231,081)	(37,231,081)
Nợ dài hạn	330		1,500,000,000	4,331,474,503
Phải trả dài hạn khác	337	14	1,500,000,000	1,500,000,000
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	15	-	2,831,474,503
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		67,716,105,337	60,187,612,418
Vốn chủ sở hữu	410	16	67,716,105,337	60,187,612,418
Vốn góp của chủ sở hữu	411		50,000,380,000	50,000,380,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		50,000,380,000	50,000,380,000
Cổ phiếu quỹ	415		(380,000)	(380,000)
Quỹ đầu tư phát triển	418		69,863,124	69,863,124
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		17,646,242,213	10,117,749,294
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		10,117,749,294	3,064,884,156
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		7,528,492,919	7,052,865,138
TỔNG NGUỒN VỐN	440	- -	108,565,539,504	99,490,358,468



# 2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2021

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2021 VND	Năm 20 <mark>20</mark> VND	
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	17	131.162.017.640	114,822,038,607	
Các khoản giảm trừ doanh thu	2	18	(9.402.625.240)	11,402,470,160	
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp	10			11,102,110,100	
dịch vụ	10		121,759,392,400	103,419,568,447	
Giá vốn hàng bán	11	19	(92,159,265,974)	74,630,562,872	
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		29,600,126,426	28,789,005,575	
Doanh thu hoạt động tài chính	21	20	126,861,925	33,824,510	
Chi phí tài chính	22	21	(3,357,090,971)	4,135,256,490	
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		(554,304,873)	1,990,082,192	
Chi phí bán hàng	25	22	(11,575,141,003)	10,377,003,591	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	22	(6,023,313,352)	6,728,287,357	
Lợi nhuận thuần từ hoạt động	30		0.774.440.005	7 500 000 047	
kinh doanh			8,771,443,025	7,582,282,647	
Thu nhập khác	31	23	1,218,198	34,400,572	
Chi phí khác	32	24	(15,995,732)	4,221,047	
Lợi nhuận khác	40		(14,777,534)	30,179,525	
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		8,756,665,491	7,612,462,172	
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	25	(1,228,172,572)	559,597,034	
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-	
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		7,528,492,919	7,052,865,138	
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	26	1,506	1,411	
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	27	1,506	1,411	





#### II. Báo cáo kiểm toán

1. Trách nhiệm của Ban Giám đốc (đối với báo cáo tài chính)

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 và cho đến ngày lập báo cáo này bao gồm:

### Hội đồng Quản trị

Ông Đào Mạnh Lương Chủ tịch HĐQT

Ông Nguyễn Anh Tuấn Ủy viên

Ông Lê Thành Nam Ủy viên

Ông Ngô Phú Thỏa Ủy viên

Ông Đào Mạnh Hòa Úy viên

Ban Giám đốc

Ông Đỗ Văn Tài Giám đốc

Bà Phan Nguyễn Thanh Huyền Phó Giám đốc

### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm 2022. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không; và
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.



Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong vi<mark>ệc lập</mark> Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số sách kế toán được ghi chép phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty, vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

#### CÁC CAM KẾT KHÁC

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và quy định về quản trị Công ty tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, thay thế.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính.

### 2. Đơn vị kiểm toán:

ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN : CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM

20th Floor, Bitexco Financial Tower

2 Hải Triều, Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

ĐT : +84 28 38 24 5252 / Fax: +84 28 38245250

Website : http://www.ey.com



### BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Dược Thú Y Cai Lậy Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

### Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy (Công ty) được lập ngày 25 tháng 03 năm 2022 và được trình bày từ trang 5 đến trang 30, bao gồm bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhằm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.





Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã được doanh nghiệp kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về báo cáo tài chính đó vào ngày 22 tháng 3 năm 2021.

#### Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Nguyễn Quốc Hoàng Phó Tổng Giám đốc Giấy CNĐKHN kiểm toán Số: 2787-2022-004-1 Phạm Xuân Tuân Kiểm toán viên Giấy CNĐKHN kiểm toán Số: 4639-2018-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam Ngày 25 tháng 3 năm 2022





### PHẦN THỨ BA: PHÂN CHIA LỢI NHUẬN, CHI THÙ LAO CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NĂM 2021

#### I. Phương án phân chia lợi nhuận

Do tình hình chăn nuôi tại Việt Nam vẫn diễn biến phức tạp trong thời gian tới nên Hội đồng Quản trị đề xuất tại Đại hội cổ đông lần này không phân chia lợi nhuận của năm 2021.

### II. Thù lao cho HĐQT, BKS Công ty năm 2021 cụ thể như sau:

- Thù lao HĐQT (05 người) : 132.000.000 đồng

Thù lao BKS (03 người) : 48.000.000 đồng

Tổng cộng : 180.000.000 đồng

Đại hội cổ đông năm 2021 đã phê duyệt phụ cấp, chi phí quản lý, thưởng của HĐQT và BKS là 300.000.000 đồng, tuy nhiên do Công ty còn nhiều hoạt động cần chi phí nên đã quyết định không nhận thưởng và hạn chế các khoản chi phí khác.

### PHẦN THỨ TƯ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2022

### 1. Kế hoạch nhân sự, tổ chức, đào tạo:

Công ty tập trung xây dựng định biên phù hợp, chế độ làm việc khoa học, tác phong chuyên nghiệp, cùng những chính sách đãi ngộ, khen thưởng hấp dẫn.

Trong năm 2022 ưu tiên nâng cấp các vị trí quản lý, bố sung các chức danh còn khuyết và tuyển dụng lực lượng kinh doanh đúng chuyên ngành thú y, thủy sản.

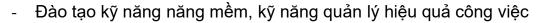
Kế hoạch đào tạo: thực hiện 3 loại hình đào tạo

### Thường xuyên đào tạo nội bộ:

- Đào tạo kiến thức GMP, GSP và GLP cơ bản
- Đào tạo vận hành máy móc, thiết bị của sản xuất, kỹ thuật
- Đào tạo kiến thức về sản phẩm, bệnh học
- Đào tạo kiến thức về việc kiểm soát quy trình

### Đào tạo bên ngoài:





- Kỹ năng đàm phám, thương lượng

## Kết hợp với cơ quan chức năng để tiếp tục đào tạo các khóa cần thiết như:

- An toàn hóa chất, phòng chống cháy nổ.
- Các khóa về y tế cơ bản để sơ cứu kịp thời cho nhân viên trong trường hợp rủi ro.

### 2. Kế hoạch phát triển cơ sở hạ tầng, trang thiết bị:

- Trong năm 2022 không đầu tư thêm 1 số máy móc phục vụ tái đánh giá thẩm định nhà máy;
- Tập trung tối ưu hóa các trang thiết bị, phần mềm hiện có để tạo nên hiệu quả doanh nghiệp.

### Kế hoach sản xuất năm 2022:

- Công ty sẽ tiếp tục và củng cố các hoạt động QA, QC và R&D theo hướng chuyên sâu.
- Vận hành hiệu quả dây chuyền tự động trong nhà máy GMP, tối ưu công suất máy.
- Tập trung các giải pháp kiểm soát và tiết giảm chi phí như: điện, nước và các chi phí vận hành khác, nâng cao tinh thần tự giác, ý thức, trách nhiệm của Cán bộ CNV Công ty.
- Duy trì kiểm soát, thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn WHO GMP từ nguyên vật liệu đầu vào, thành phẩm đầu ra, thường xuyên cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm, tập trung nghiên cứu xây dựng phát triển dòng sản phẩm mới phù hợp với thị hiếu và nhu cầu thị trường.
- Xây dựng tiêu chuẩn nhân sự ở từng vị trí trong nhà máy GMP, theo hướng tinh gọn và phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực của từng người.

#### 3. Về tài chính:

Công ty sẽ tiếp tục cố gắng hạn chế các phát sinh bằng các biện pháp sau:

- Quản lý chặt nguyên liệu, bao bì, thành phẩm tồn kho;
- Siết chặt công nợ khách hàng, đôn đốc kinh doanh và kế toán công nợ tích cực thu nợ;
- Thương lượng các nhà cung cấp kéo dãn thời hạn thanh toán, bổ sung thêm danh mục nhà cung cấp để có lợi thế cạnh tranh giá;
- Kiểm soát chặt dòng tiền, hạn chế tạm ứng cá nhân, thanh quyết toán tạm ứng theo đúng thời gian qui định.





# 4. Kế hoạch kinh doanh năm 2022:

# 4.1 Kế hoạch Công ty

STT	Diễn giải Kế hoạ	
	DOANH THU	150 tỷ
1.	Giá vốn bán hàng	69%
2.	Chi phí khách hàng	9 %
3.	Chi phí bán hàng	10 %
4.	Chi phí tài chính	1 %
5.	Chi phí quản lý	5 %
6.	Lợi nhuận trước thuế	6 %
TÔN	G CỘNG	100%







STT	Diễn giải	Kế hoạch
	DOANH THU TOÀN QUỐC	150 tỷ
1	Khu vực doanh nghiệp	52 tỷ
2	Khu vực phân phối	98 tỷ

#### 4.3 Doanh thu từng quý:

STT	Diễn giải	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Tổng cộng
1	Khu vực doanh nghiệp	10 tỷ	12 tỷ	14 tỷ	16 tỷ	52 tỷ
2	Khu vực phân phối	17 tỷ	26 tỷ	27 tỷ	28 tỷ	98 tỷ
	TỔNG CỘNG	27 tỷ	38 tỷ	41 tỷ	44 tỷ	150 tỷ

### 5. Giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục đẩy mạnh kênh phân phối trên hệ thống đại lý. Tiếp tục thực hiện các kế hoach bán hàng tại khu vực miền Tây, miền Đông và đầu tự nhiều hơn cho miền Trung và miền Bắc, bổ sung các cấp quản lý từng miền để có các hỗ trơ kip thời và những tham mưu mang tính sát sao, phù hợp;
- Phát triển thêm nhãn hàng để tạo độ phủ trên thị trường;
- Đánh giá định kỳ, phân bố lại nhân sự, nguồn lực cho phù hợp năng lực và đặc điểm thi trường, đồng thời tuyển dung, đào tạo nhân sư bổ sung, thay thế kip thời.
- Tái triển khai các chương trình hội thảo, các buổi nói chuyện chuyên đề với nhiều hình thức để quảng bá thương hiệu, thương mại;
- Thực hiện việc sản xuất, gia công hàng hóa nhằm tối ưu thiết bị hiện có;
- Thiết lập quan hệ, xây dựng nền tảng cho việc xuất khẩu.

### 6. Vốn – Nguồn vốn lưu động:

Vốn điều lê : 50.000.380.000 đồng;

Doanh thu : 150 tỷ đồng;



Vòng quay vốn : 3 vòng/năm; Nhu cầu vốn ngắn hạn cần : 36 tỷ đồng.

### 7. Các hoạt động khác:

- Tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước đến cán bộ
  Công nhân viên, tập trung công tác tuyên truyền chính sách pháp luật Nhà nước có liên quan đến hoạt động ngành nghề của người lao động tại công ty.
- Xây dựng văn hoá doanh nghiệp, ý thức, tác phong công nghiệp trong mỗi cán bộ công nhân viên.
- Thực hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng.

### PHẦN THỬ NĂM PHỤ CẤP CHO HĐQT VÀ BAN KIỆM SOÁT NĂM 2022

#### Chi phí thường xuyên HĐQT và BKS:

1. Chi phí thường xuyên HĐQT và BKS là 252.000.000 đồng, bao gồm các khoản:

Phụ cấp HĐQT, BKS : 132.000.000 đồng
 Chi phí khác : 120.000.000 đồng

2. Phụ cấp HĐQT và BKS năm 2022 như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 3.000.000 đ/tháng

- Thành viên HĐQT : 2.000.000 đ/tháng

- Trưởng ban kiểm soát : 2.000.000 đ/tháng

- Thành viên ban kiểm soát : 1.000.000 đ/tháng

TM. HỘI ĐỒNG QUẨN TRỊ Chủ tịch

ĐÀO MANH LƯƠNG